TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **55**/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 18-8-2017
V/v "Không công nhận
là vợ chồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hữu Chí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ngọc;

2. Ông Hoài Đức Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai *tham gia phiên toà:* **Ông Đinh Tuấn Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 370/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2017 về việc "Không công nhận là vợ chồng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2017/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Huỳnh Ngọc C, sinh năm 1985 (có mặt);
Địa chỉ: ấp 1, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Minh L, sinh năm 1986 (có mặt);

Địa chỉ: ấp 4, xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 27/6/2017, bản tự khai ngày 10/7/2017 và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Huỳnh Ngọc C trình bày:

Chị và anh Nguyễn Minh L chung sống tự nguyện từ năm 2005, có tổ chức cưới nhưng do không hiểu biết pháp luật nên không đăng ký kết hôn. Chị C và anh L chung sống hạnh phúc với nhau đến năm 2014 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vả, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và đã sống ly thân từ tháng 4/2014 cho đến nay. Trong thời gian ly thân chị C, anh L được gia đình hai bên hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Nay chị C nhận thấy tình cảm đã rạn nứt nên yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận giữa chị C và anh Nguyễn Minh L là vợ chồng.

Về con chung: Có 02 con tên Nguyễn Thiên H, sinh ngày 11/06/2006 và Nguyễn Lộc H, sinh ngày 11/06/2006. Chị C đồng ý giao các con chung cho anh L nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Theo bản tự khai ngày 10/07/2017 và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Nguyễn Minh L trình bày:

Anh và chị Huỳnh Ngọc C chung sống tự nguyện từ năm 2005, có tổ chức cưới nhưng không có đăng ký kết hôn.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2014 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, cãi nhau thường xuyên và cả hai sống ly thân từ tháng 4/2014 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, cả hai được gia đình hai bên hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Nay chị C yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận giữa anh và chị C là vợ chồng, anh đồng ý.

Về con chung: Có 02 con tên Nguyễn Thiên H, sinh ngày 11/06/2006 và Nguyễn Lộc H, sinh ngày 11/06/2006. Chị C đồng ý giao các con chung cho anh L nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con. Anh L đồng ý.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về trình tự, thủ tục Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận chị Huỳnh Ngọc C và anh Nguyễn Minh L là vợ chồng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị C đồng ý giao hai con chung là các cháu Nguyễn Thiên H, sinh ngày 11/06/2006 và Nguyễn Lộc H, sinh ngày 11/06/2006 cho anh L nuôi dưỡng, chị C không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tại đơn khởi kiện ngày 27/6/2017, bản tự khai ngày 10/7/2017 chị C yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận giữa chị và anh Nguyễn Minh L là vợ chồng do không có đăng ký kết hôn. Theo đơn xin xác nhận hôn nhân ngày 16/06/2017 của chị C và biên bản xác minh ngày 28/7/2017 tại UBND xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai thể hiện chị C và anh L chung sống với nhau từ năm 1992 trên cơ sở tự nguyện nhưng không đăng ký kết hôn, vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là "Không công nhận là vợ chồng".

- Về thẩm quyền: Theo quy định tại Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xét vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về nội dung: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị C và anh L là tự nguyện nhưng chị C, anh L không thực hiện nghĩa vụ đăng ký kết hôn là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam nên hôn nhân trên không

được xem là hợp pháp. Tại phiên tòa chị C tiếp tục yêu cầu xét xử không công nhận giữa chị C và anh L là vợ chồng, anh L đồng ý. Xét yêu cầu của chị C là có căn cứ nên chấp nhận.

- Về con chung: Có 02 con tên Nguyễn Thiên H, sinh ngày 11/06/2006 và Nguyễn Lộc H, sinh ngày 11/06/2006. Chị C đồng ý giao 02 (hai) con chung cho anh L nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con. Anh L đồng ý nên cần ghi nhận.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị C, anh L khai không có nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí : Chị C phải chịu án phí HNGĐ sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 220, 264, 266 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 9, Điều 14, Điều 15 Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử: Tuyên bố không công nhận chị Huỳnh Ngọc C và anh Nguyễn Minh L là vợ chồng.

2. Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Huỳnh Ngọc C đồng ý giao 02 con chung là các cháu Nguyễn Thiên H, sinh ngày 11/06/2006, Nguyễn Lộc H, sinh ngày 11/06/2006 cho anh L nuôi dưỡng. Chị C không cấp dưỡng nuôi con và được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi vị trí nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Huỳnh Ngọc C phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ (đã nộp xong theo biên lai thu số 002998 ngày 27/6/2017 của C cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Đồng Nai).

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Dương Hữu Chí

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện N;
- C cục THA huyện N;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã P;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.